

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN SƠN TRÀ - TP ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 235/2024/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 30 tháng 9 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ- THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 225/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

\* Ông **Lê Quốc B**- Sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Tổ 22 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

\* Bà **Trần Thị Thanh L**- Sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Tổ 22 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Quốc B và bà Trần Thị Thanh L xây dựng gia đình với nhau năm 2007, hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, quận S, Tp Đà Nẵng. Hai vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do quan điểm sống, tính tình không hợp nên thường phát sinh cãi vã, nói

năng không tôn trọng nhau, vợ chồng không cùng tiếng nói chung, sống không hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hoà giải nhưng không có kết quả. Tuy sống chung nhà nhưng phần ai nấy sống, không ai có trách nhiệm gì với nhau. Nay ông Lê Quốc B và bà Trần Thị Thanh L xác định về tình cảm không còn thương yêu nhau nên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2] Về nuôi con chung: Ông Lê Quốc B và bà Trần Thị Thanh L xác định có 02 con chung là Lê Nguyên P, sinh ngày 23/4/2008 và Lê Trần Hải Y, sinh ngày 28/10/2015. Ly hôn ông Lê Quốc B và bà Trần Thị Thanh L thống nhất thỏa thuận giao cả hai con chung cho ông Lê Quốc B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi. Bà Trần Thị Thanh L không cấp dưỡng nuôi hai con chung.

[3] Về tài sản chung: Ông Lê Quốc B và bà Trần Thị Thanh L xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về các vấn đề khác: Ông Lê Quốc B và bà Trần Thị Thanh L xác định không có nợ chung.

Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng ông Lê Quốc B và bà Trần Thị Thanh L mỗi người phải chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, theo biên lai thu số 0002867 ngày 18/9/2024.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Quốc B và bà Trần Thị Thanh L (Giấy chứng nhận kết hôn số 16, ngày 07/3/2007, tại Ủy ban nhân dân phường A, quận S, Tp Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Lê Quốc B và bà Trần Thị Thanh L về việc nuôi con chung như sau:

Giao cả hai con chung là Lê Nguyễn P, sinh ngày 23/4/2008 và Lê Trần Hải Y, sinh ngày 28/10/2015 cho ông Lê Quốc B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi. Bà Trần Thị Thanh L không cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Cả hai bên đương sự đều được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Lê Quốc B và bà Trần Thị Thanh L xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Ông Lê Quốc B và bà Trần Thị Thanh L xác định không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đồng ông Lê Quốc B và bà Trần Thị Thanh L mỗi người phải chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, theo biên lai thu số 002867 ngày 18/9/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường An Hải Tây, quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Tô Thị Thy Tuyết**